



TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ NGHỆ II
MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG
NĂM HỌC: 2024

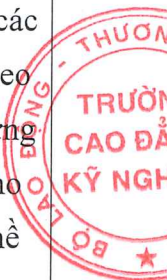
Mã hoá:

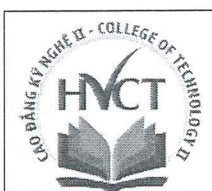
Lần ban hành:01.....

Hiệu lực từ ngày: 01/01/2024

Trang/ tổng số trang: 1/3

STT	MỤC TIÊU	CHỈ TIÊU	CHU KỲ BÁO CÁO
1	Công tác tuyển sinh: - Hệ cao đẳng THPT: 630 sinh viên. CD:448; CDCLC: 32; CDLT:150 - Hệ trung cấp: 715 học sinh. - Hệ sơ cấp, thường xuyên: 1000 lượt	100%	Quý
1.1	Khoa CKĐL: CD: 70; TC: 35; SC: 120	80%	Đánh giá chỉ tiêu các Khoa theo giấy chứng nhận cho các nghề
1.2	Khoa CKCT: CD: 140; TC: 70; SC: 520	80%	
1.3	Khoa Điện - Điện tử: CD: 70; TC: 70; SC: 250	80%	
1.4	Khoa Điện lạnh: CD: 30; TC: 30; SC: 75	80%	
1.5	Khoa DLNHKS: CD: 135; TC: 125; SC: 530	80%	
1.6	Khoa CNTT: CD: 70; TC: 40; SC: 0 * Kinh tế: CD: 105; TC: 40; SC: 250	80%	
1.7	Khoa Dược-TM: CD: 100; TC: 80; SC: 125	80%	
1.8	Khoa BHLĐ&MT: CD: 70; TC: 70; SC: 100	80%	
2	Công tác đào tạo		
2.1	Không có HSSV sử dụng, tàng trữ, mua bán các chất kích thích: ma túy, cỏ mỹ.. ./Khoa	100%	
2.2	Không có HSSV đánh nhau/Khoa	100%	
2.3	Tỷ lệ HSSV tốt nghiệp	80%	
2.4	Tỷ lệ HSSV xếp loại rèn luyện loại Khá trở lên	70%	
2.5	HSSV đạt thành tích trong kỳ thi tay nghề cấp TP.HCM và cấp Quốc gia.	01	
2.6	Giảng dạy - học tập 02 môn học chung (GDCT, Tin học) - chứng nhận trên nền tảng LMS.	100%	Chỉ số hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ





TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ NGHỆ II
MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG
NĂM HỌC: 2024

Mã hoá:

Lần ban hành:

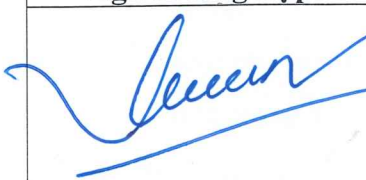
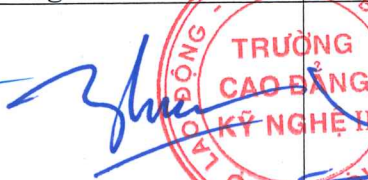
Hiệu lực từ ngày: .../.../20...

Trang/ tổng số trang: 2/3

STT	MỤC TIÊU	CHỈ TIÊU	CHU KỲ BÁO CÁO
2.7	Giáo viên tạo các video clip chuyên môn giảng dạy, ứng dụng trên phòng E-learning.	01 video clip/ngành	
2.8	Quản lý đào tạo theo modul/tín chỉ	100%	
3	Công tác kết nối doanh nghiệp và giới thiệu việc làm cho HSSV		
3.1	Tỷ lệ HSSV có việc làm sau 06 tháng tốt nghiệp	90%	Quý
3.2	Xây dựng hệ thống doanh nghiệp chiến lược.	05 doanh nghiệp/khoa	
3.3	Thực hiện hoạt động sản xuất gắn với đào tạo tại xưởng trường	03 nghề	Chỉ số hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
4	Công tác nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế 01 đề tài NCKH hoặc 01 sáng kiến, cải tiến/01 đơn vị 01 bài báo khoa học/Thạc sỹ 02 bài báo khoa học/Tiến sỹ		Quý
4.1	Ban hành Quy chế nghiên cứu khoa học cho giáo viên và sinh viên.	Quý I/ 2024	
4.2	Tổ chức Hội thảo theo chuyên đề phục vụ công tác quản lý và giảng dạy.	1 chuyên đề/ học kì	Học kỳ
4.3	Mở rộng, hợp tác với các đối tác quốc tế.	02 đối tác	Quý
5	Công tác Đảm bảo chất lượng		
5.1	Lấy ý kiến của các bên liên quan về chất lượng đào tạo, quản lý và dịch vụ của trường.	Khảo sát: SV, GV, CBQL;	Học kỳ

	TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ NGHỆ II MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG NĂM HỌC: 2024	Mã hoá:
		Lần ban hành:
		Hiệu lực từ ngày: .../.../20...
		Trang/ tổng số trang: 3/3

STT	MỤC TIÊU	CHỈ TIÊU	CHU KỲ BÁO CÁO
		doanh nghiệp; cụu SV	
5.2	Triển khai thực hiện Tự đánh giá cơ sở GDNN và chương trình đào tạo đảm bảo yêu cầu của cơ quan quản lý	9 nghề, trong đó có 7 nghề trọng điểm	Học kỳ
6	Công tác tài chính		
	Thu nhập bình quân của CBVC toàn trường - tăng/năm	5-10%	
	Tăng nguồn thu dịch vụ gắn với đào tạo	Từ 10-20%	
7	Thực hiện nhiệm vụ năm 2024		
7.1	Đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ	100%	 Năm
7.2	Đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	15%	
7.3	Tập thể Trường Cao đẳng Kỹ nghệ II được Bộ trưởng tặng Bằng khen	Đạt	
7.4	CBVC hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó 20% đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở	100%	

	Người tổng hợp	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Chữ ký			
Họ và tên	Đỗ Ngọc Minh	Phạm Ngọc Hoa	Bùi Văn Hưng
Chức danh	Phó trưởng phòng TCHCQT	Phụ trách Phòng BDCL	HIỆU TRƯỞNG